

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 31-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà: Dư Thi Út

Bà: Khuru Liên Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*
Ông Mai Chí Nguyễn – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023, với hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử số 1 - Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, địa chỉ: Số 81 Bà Triệu, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử số 1 – Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, địa chỉ: Số 08 Nguyễn Tất Thành, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, đối với bị cáo:

Tào Chung T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 12 năm 1989, tại Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú: Không; nơi ở: Khóm 7, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Tào Kim H, sinh năm 1971; mẹ: Bùi Thị Thanh L, sinh 1971; vợ: Lâm N Đ, sinh năm 1990 (không đăng ký kết hôn); con: 01 người sinh năm 2017;

- Tiền án: Không

- Tiền sự: 01 lần. Ngày 18/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành C đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 07/6/2021.

- Về nhân thân:

+ Ngày 25/02/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2, Điều 194 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 07 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2015, đã được xóa án tích;

+ Ngày 26/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 09 tháng tù. Chấp hành xong ngày 12/01/2019, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giữ ngày 07/12/2022, đến ngày 10/12/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc Liêu đến nay. (*Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần*)

- Bị hại: Anh Phạm Văn Út C, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Khóm M, phường B, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, tại đường Trần Phú thuộc khóm 1, phường 7, thành phố Bạc Liêu, trong lúc thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát thì Tổ công tác tuần tra kiểm soát phòng, chống vi phạm và tội phạm thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu (Tổ 238) phát hiện Nguyễn Văn T1, sinh năm 1957, nơi cư trú: Khóm M, phường B, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94AB-068.86 chở theo Tào Chung T và Thạch Thị Mỹ N sinh năm 1997, nơi cư trú: khóm T, phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (T và N không đội mũ bảo hiểm) nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Trong khi anh Phạm Văn Út C, sinh năm 1988 là cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu (thành viên Tổ 238) đang kiểm tra giấy tờ của T1 thì T đi đến xô đẩy và dùng tay đánh vào vùng mặt làm anh C bị thương tích. Ngày 09/6/2022, anh C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Tào Chung T.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 73/TgT, ngày 13/5/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Bạc Liêu, kết luận thương tích của anh Phạm Văn Út C, sinh năm 1988, như sau: “*Một vết sây sát để lại vết biến đổi sắc tố da ở*

dưới đuôi mắt phải. Tỷ lệ: 01%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau...Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%”. (Bút lục số 33-34, 99-107, 109-112, 135-140, 142-152, 168-169, 186-191).

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTPBL ngày 16/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố Tào Chung T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại các điểm i, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu công bố Cáo trạng và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Tào Chung T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm i, k, khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tào Chung T từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn Út C không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

- Bị cáo Tào Chung T: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất để có cơ hội sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại anh Phạm Văn Út C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra bị hại đã có lời khai và không yêu cầu bồi thường, nên việc vắng mặt của bị hại không cản trở cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:* Lời khai nhận tội của bị cáo Tào Chung T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của C bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra là rõ tại phiên tòa. Như

vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Mặc dù biết anh Phạm Văn Út C là người đang thi hành công vụ, nhưng khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, Tào Chung T có hành vi dùng tay đánh vào mặt anh C bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Từ những căn cứ trên thì hành vi của Tào Chung T đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm k khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đối với bị cáo phạm tội “có tính chất côn đồ”, Hội đồng xét xử nhận thấy: Xuất phát từ việc bị cáo T vì muốn ngăn cản, không cho anh Phạm Văn Út C là người đang thi hành công vụ lập biên bản xử phạt hành C đối với ông T1, nên bị cáo T có hành vi xô đẩy và dùng tay đánh anh C gây thương tích, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, đối với người đang thi hành công vụ, quy định tại điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát về hành vi phạm tội “có tính chất côn đồ”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Các đề nghị khác đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Xét về mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:* Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, coi thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người đang thi hành công vụ được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo có 01 tiền sự năm 2019 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; về nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, năm 20218 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời trong quá trình điều tra, Tào Chung T đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Văn Út C không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô chở quá số người quy định và người ngồi sau không đội mũ bảo hiểm của Nguyễn Văn T1, Công an thành phố Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tào Chung T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm k khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tào Chung T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 07/12/2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tào Chung T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Bạc Liêu;
- Công an TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

Trần Minh Tân